|  |  |
| --- | --- |
| BỘ MÔN: VĂN  KHỐI LỚP: 10  TUẦN: 5/HK1 (từ **4/10/2021 đến 9/10/2021**) |  |

**TRƯỜNG THPT PHÚ NHUẬN**

**PHIẾU HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC**

**I.Nhiệm vụ tự học, nguồn tài liệu cần tham khảo:**

Nội dung 1**: LẬP DÀN Ý BÀI VĂN TỰ SỰ**

Nội dung 2**: MIÊU TẢ VÀ BIỂU CẢM TRONG VĂN TỰ SỰ**

Nội dung 3**: UY-LÍT-XƠ TRỞ VỀ (TRÍCH SỬ THI Ô-ĐI-XÊ)**

\* Nguồn tài liệu cần có: SGK tập 1 hoặc SGK điện tử

\* Nguồn tài liệu tham khảo: Tài khoản MS Teams ( Bài giảng đã được lưu lại),

**II.Hướng dẫn cụ thể cho từng nội dung:**

***Nội dung 1:* LẬP DÀN Ý BÀI VĂN TỰ SỰ**

**1.Kiến thức cần ghi nhớ**

-HS cần nắm được kiến thức cơ bản về cách lập dàn ý cho một bài văn

- HS Biết xác định một bài văn tự sự, biết cách lập dàn ý bài văn tự sự (kể lại một câu chuyện) tương đương một chuyện ngắn là nêu rõ nội dung chính cho caau chuyện mà mình sẽ viết, sẽ kể

**2.Cách thức tiến hành**

- HS đọc SGK phần I, trang 44. Phân tích văn bản đề hình thành ý tưởng và nắm được cốt truyện, trả lời câu hỏi

- HS đọc SGK phần II, trang 45. Phân tích văn bản và lập dàn ý cho câu chuyện trên

Chú ý đọc kĩ nắm rõ cốt truyện đề hình thành ý tưởng cho việc lập dàn ý cho bài văn tự sự.

- HS đọc phần Ghi nhớ trang 46, SGK

3. **Luyện tập:** làm bài tập 1,2 trong SGK trang 46

***Nội dung 2:* MIÊU TẢ VÀ BIỂU CẢM TRONG VĂN TỰ SỰ**

**1.Kiến thức cần ghi nhớ**

- Nắm được khái niệm cơ bản về các phương thức biểu đạt: tự sự, miêu tả, biểu cảm.

- Hiểu và nhớ được vai trò, tác dụng của các yếu tố miêu tả và biểu cảm trong văn tự sự.

- Biết kết hợp sử dụng các yếu tố miêu tả và biểu cảm trong văn tự sự

**2.Cách thức tiến hành**

- HS đọc SGK trang 73 và xem lại kiến thức đã học trong chương trình Ngữ văn THCS để hiểu và ôn lại khái niệm miêu tả và biểu cảm. Phân biệt được miêu tả trong tự sự khác gì miêu tả trong văn miêu tả, biểu cảm trogn văn tự sự khác gì biểu cảm trong văn biểu cảm

- HS đọc SGK trang 73 đến 74, phần I, để hiểu được sự thành công trong việc sử dụng các yếu tố miêu tả và biểu cảm (chú ý trả lời các câu hỏi trong phần gợi ý trang 74)

- HS đọc SGK trang 75, phần II, trả lời các yêu câu trong câu 1,2,3 để hiểu và biết cách sử dụng các yếu tố miêu tả và biểu cảm trong văn tự sự. Muốn miêu tả và biểu cảm thành công cần chú ý:

. Phải quan tâm, tìm hiểu cuộc sống, con người, bản thân

. Chú ý quan sát, liên tưởng, tưởng tượng và lắng nghe những lay động mà sự vật, sự việc khách quan gieo vào trong tâm trí của mình

**3. Luyện tập**

Làm BT 1,2 trang 76

***Nội dung 3:* UY-LÍT-XƠ TRỞ VỀ (TRÍCH SỬ THI Ô-ĐI-XÊ)**

**1.Kiến thức cần ghi nhớ**

- Cảm nhận được vẻ đẹp tâm hồn và trí tuệ của người Hy Lạp qua cảnh đoàn tụ gia đình của Uy-lít- xơ

- Phân tích, lí giải được các đối thoại và diễn biến tâm lí cảu nhân vật

- Hiểu được đặt điểm của nghệ thuật sử thi Ô-đi-xê

**2.Nội dung bài học**

**2.1 Tìm hiểu chung**

***2.1.1. Tác giả:***

- Sống khoảng TK IX-VIII (TCN) (theo truyền thuyết)

- Xuất thân trong gia đình nghèo khổ, mồ côi cha.

- Bản thân: Nghệ sĩ mù, thông thái, đi nhiều nơi và có công sưu tầm chỉnh lý nhiều sáng tác tập thể.

- Tác giả 2 bản trường ca bất hủ Iliat và Ôdi xê (nguyên tác là bằng thơ –những tác phẩm văn học viết đầu tiên của nền văn học Hy Lap cổ đại). Hai thiên sử thi này được của Truyền thuyết về cuộc chiến tranh thành Tơ-roa.

+ Iliat kể về cuộc chiến tranh 10 năm ở thành Tơ-roa (sự kiện cách thời tác giả sống là 3 thế kỷ), A-sin là nhân vật chính - một biểu tượng về sức mạnh thể chất của người dân Hy Lạp.

+ Ô-đi-xê là sử thi tiếp nối sử thi Iliat, kể về việc sau khi hạ được thành Tơ-roa, người Hi Lạp trở về quê hương xứ sở, việc trở về của họ rất gian nan, riêng Uy-lít-xơ là gian nan nhất. Sau 20 xa cách gia đình, cuối cùng anh hùng Uy-lít-xơ cũng trở về và đoàn tụ được với gia đình mình…

***2.1.2. Sử thi Ôđixe***

- Tóm tắt cốt truyện

- Dung lượng: 24 khúc ca, 12.110 câu thơ

- Nhân vật chính Uy-lít-xơ

**2.1.*3. Vị trí đoạn trích*:**

- Vị trí đoạn trích: Trích khúc ca 23

- Đọc - bố cục: Chia 3 đoạn

+Từ đầu 🡪 “giết chúng”: Tác động của nhũ mẫu với nàng Pê-nê-lốp.

+Tiếp đó 🡪 “kém gan dạ”: Tác động của Tê-lê-mác với mẹ

+ Còn lại: Cuộc đấu trí giữa Pê-nê-lốp và Uy-lít-xơ để gia đình đoàn tụ.

**2.2 Tìm hiểu văn bản:**

**2.2.1. Tác động của Nhũ mẫu Ơ-ri-clê đối với Pênêlôp.**

\* Nhũ mẫu báo tin Uy-lít-xơ trở về đã giết chết bọn cầu hôn.

- Pê-nê-lốp nảy sinh nghi ngờ:

+ Một mình Uy-lít-xơ không đủ sức giết chết bọn cầu hôn.

+ Thần linh trừng phạt bọn cầu hôn (bọn này phải đền tội).

+ Thời gian xa cách quá lâu không dám tin chồng còn sống trở về.

+ Nếu người hành khất là U thì tại sao trước đó gặp nàng, người ấy không nhận mình l U…

\* Nhũ mẫu đưa bằng chứng vết sẹo ở chân để thuyết phục và lấy tính mạng ra khẳng định sự thật:

- Pê-nê-lốp thận trọng, lòng phân vân, ngồi lặng thinh lòng sững sốt.

- Tâm trạng xáo trộn về tâm lí, chưa tin điều ấy là sự thật.

🡺 P là một người phụ nữ thận trọng, chín chắn, khôn ngoan và còn là một người vợ thủy chung son sắt với chồng. Phẩm chất trí tuệ và tình yêu của P đuộc bộc lộ ở các sự kiện tiếp theo...

**2.2.2. Tác động của Tê-lê-mác với mẹ.**

- Tê-lê-mác trách mẹ gay gắt

+ Mẹ tàn nhẫn

+ Lòng mẹ độc ác quá chừng

+ Dùng những câu hỏi trách

+ Lòng dạ rắn hơn cả đá

- Pê-nê-lốp: Thân trọng, ngạc nhiên (không dám tin), và tin 2 người sẽ nhận ra nhau nếu đó là sự thật. Những câu nói với con trai cũng là nói gián tiếp với U nhằm thăm dò thái độ của U.

🡪 Tâm trạng phân vân, xúc động và tin vào tình yêu của 2 người.

**2.2.3. Cuộc đấu trí giữa Pênê-lôp và Uy-lit-xơ**

|  |  |
| --- | --- |
| Uy-lít-xơ - “đang có trong đầu óc một ý nghĩ rất khôn”, bảo mọi người đi tắm, mặc quần áo đẹp, ca múa… để người ngoài nhầm tưởng là đám cưới và mặc đẹp để vợ sẽ nhận ra mình.  - Trách P với trái tim sắt đá. Khiêng chiếc giường, ở riêng.  🠆Vừa trách móc vợ, vừa thanh minh về sự chung thuỷ của mình.  - Chột dạ: Miêu tả tỉ mỉ chiếc giường, nhắc đến tình cảm 2 người son sắt trước đây.  - Trí tuệ nhạy bén đáp ứng được điều thử thách ấy. | Pê-nê-lốp - vẫn thận trọng và chưa dám nhận mặc dù tâm lý nàng đang xáo trộn, suy nghĩ trong đầu những câu hỏi nên làm hay không nên làm…  - Cho khing giường của 2 người ra ngồi phịng→ thử thch U.  P-n-lốp rất khơn ngoan.  - Bủn rủn chn tay, chạy ngay lại nước mắt chan hồ, ôm hôn lên trán chồng  🠆 Chứng kiến tấm lòng trong sạch thuỷ chung của nàng.  - Dùng sự khôn khéo để xác minh sự thật. |

\* Ý nghĩa về chiếc giường bí mật được giải tỏa:

+ Bí mật chiếc giường 🡪 quy ước đảm bảo sự bền vững của gia đình 🡪 củng cố tình cảm gia đình, tình cảm vợ chồng.

+ Giải toả nhiều mối nghi ngờ 🡪 nhận ra nhau, sự thuỷ chung của người vợ 🡪 sự phức tạp của thời đại.

🡪 là thước đo lòng thuỷ chung, tình vợ chồng son sắt.

🡪 sự gặp gỡ của hai trí tuệ, hai tâm hồn.

🡪 Tái ngộ: kiểu so sánh có đuôi dài 🡪 hạnh phúc thật sự.

2.2.4 ý nghĩa của đoạn trích

🢧 Sự gặp gỡ cuûa 2 taâm hoàn, trí tuệ. P là một phụ nữ chín chắn, luôn thận trọng và khôn ngoan, 1 người vợ có tấm lòng trong trắng, thủy chung hiếm có. U là người đàn ông trí tuệ và có tình yêu son sắt đối với gia đình, xứ sở

🡺 Nhà thơ Hô-mê-rơ đã xây dựng 2 hình tượng nhân vật bộc lộ 2 ý tưởng lớn của sử thi ô-đi-xê là trí tuệ và tình yêu: Trí tuệ biểu hiện ở sự khôn ngoan, mưu trí, tỉnh táo, sáng suốt của cả 2 vợ chồng; tình yêu thể hiện ở tình yêu quê hương, xứ sở, gia đình và nhất là tình vợ chồng kiên định, thủy chung của cả 2 người)

2.3 Nghệ thuật sử thi của Hô-mê-rơ:

- Phong cách kể chuyện chậm rãi, tỉ mỉ, trang trọng.

- Lời nói gắn phong cách trang trọng, lối nói ví von so sánh 🡪 tạo ấn tượng chiều sâu lời nói 🡪 sức cuốn hút, hấp dẫn riêng.

- Nghệ thuật ứng xử, nghị lực, bản lĩnh con người trong hoàn cảnh 🡪 phẩm chất, trí tuệ nhân vật.

**2.4 Tổng kết: SGK/52**